

Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 22 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Đức Q** sinh năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang lao động tại: Công ty HHCP Công nghiệp máy chính xác T3, Số X, ngõ H, khu N, thành phố C, Đài Loan (hiện đang nghỉ phép tại Việt Nam).

Căn cước công dân số 034095002544 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 06/6/2016.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu T** sinh năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ hiện nay: thôn L, xã T4, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Giấy chứng minh nhân dân số 152137089 do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 18/5/2011.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đức Q và chị Nguyễn Thị Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ con chung:* Giao con chung Phạm Thị Lan A, sinh ngày 27/9/2015 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con Lan A.

* *Về quan hệ tài sản:* Anh Q, chị T không có tài sản chung, không có nợ chung.

* *Về án phí:* Anh Q nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp theo biên lai số 0005395 ngày 13/7/2022 tại Cục Thi hành án tỉnh Thái Bình, trả lại anh Q 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh